TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày: 05/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Bộ và ông Trần Văn Tích.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa lưu động tại Nhà văn hóa thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 24/01/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L , sinh năm 1996.

Nơi đăng ký cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố: Nguyễn Văn N, sinh năm 1970; Mẹ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1975. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1996; có 02 con: Lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 39/QĐ-XPHC ngày 26/02/2019, NGUYỄN VĂN L bị Công an huyện Kim Thành phạt tiền 100.000 đ hành vi gây mất trật tự nơi công cộng. Tạm giữ từ ngày 11/12/2023, đến ngày 15/12/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Đức H1 và anh Trần Thái B.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11/2023, NGUYỄN VĂN L đặt mua trên Internet của một người không quen biết 1.300.000 đồng ma túy loại cần sa và cho địa chỉ nhà L tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương. Ba ngày sau có một người không rõ tên và địa chỉ đến trực tiếp giao ma túy loại Cần sa cho L, L thanh toán trả tiền cho người này. Sau đó, L chia một phần ma túy cho vào 01 túi nilon nhỏ rồi cất giấu toàn bộ số ma túy vào trong ngăn kéo tủ gỗ kê ở đầu giường phòng ngủ của L, mục đích ai mua thì bán. Khoảng 20 giờ ngày 10/12/2023, khi L đang ở nhà thì Nguyễn Văn V đến gọi L ra cổng hỏi mua của L 300.000 đồng ma túy loại Cần sa. L đồng ý và đi vào phòng ngủ mở ngăn kéo tủ gỗ lấy túi ma túy nhỏ mà trước đó L đã chia ra cầm ra cổng đưa cho V, V đưa cho L số tiền 300.000 đồng rồi cầm túi ma túy cất giấu vào trong túi áo khoác đang mặc sau đó đi về. Hồi 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi V đang đi bộ trên đường Quốc lộ 17B thuộc thôn T, xã B, huyện K thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, V tự nguyện lấy từ trong túi áo khoác đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa thực vật khô màu nâu xanh giao nộp cho lực lượng công an (niêm phong ký hiệu M1) và khai nhận đó là ma tuý loại cần sa do V vừa mua của NGUYỄN VĂN L, mục đích để sử dụng. Sau khi bán ma tuý cho Nguyễn Văn V xong thì NGUYỄN VĂN L đi đến thành phố Hải Phòng chơi, ngày 11/12/2023, L đến Công an huyện Kim Thành đầu thú hành vi bán ma túy cho V và giao nộp số tiền 300.000 đồng.

Hồi 09 giờ ngày 11/12/2023, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của NGUYỄN VĂN L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành thu giữ trong ngăn kéo tủ gỗ kê ở đầu giường phòng ngủ của L 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa thực vật khô màu nâu xanh (niêm phong ký hiệu M2); 01 chiếc cân điện tử và 40 vỏ túi nilon màu trắng chưa sử dụng. L khai nhận chiếc cân điện tử L sử dụng để cân ma túy, những vỏ túi nilon L sử dụng vào mục đích đựng ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 561/KL-KTHS ngày 13/12/2023 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Thực vật khô màu nâu xanh trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có tổng khối lượng 2,198 gam là ma tuý, loại Cần sa; Thực vật khô màu nâu xanh trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định có tổng khối lượng 13,337 gam là ma tuý, loại Cần sa. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 1,907 gam Cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 11,167 gam Cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.

Quá trình điều tra, truy tố NGUYỄN VĂN L thừa nhận hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, đối với người bán chất ma tuý cho NGUYỄN VĂN L , tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 2,198 gam ma túy loại Cần sa của Nguyễn Văn V chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 23/12/2023, Công an huyện Kim Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 234/QĐ-XPHC đối với V.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT - VKS ngày 18/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo NGUYỄN VĂN L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo NGUYỄN VĂN L phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt NGUYỄN VĂN L từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/12/2023.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

- Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự :

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 1,907 gam Cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 11,167 gam Cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. 01 cân điện tử màu trắng và 40 vỏ túi nilon màu trắng.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại quá trình điều tra và lời khai những người làm chứng. Tất cả những lời khai này đều phù hợp khách quan với những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án và

Kết luận của cơ quan giám định về số ma túy bị cáo đã bán cho Nguyễn Văn V và số ma túy đã thu giữ của bị cáo nhằm mục đích bán có tổng khối lượng 15,535 gam là ma túy, loại cần sa.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 11/12/2023, NGUYỄN VĂN L có hành vi bán trái phép 2,198 gam ma tuý loại Cần sa cho Nguyễn Văn V với giá 300.000 đồng tại chỗ ở của mình thuộc thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương. Hồi 09 giờ ngày 11/12/2023, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L, Cơ quan Công an thu giữ 13,337 gam ma tuý loại Cần sa do L cất giấu mục đích để bán. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo NGUYỄN VĂN L về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo hiểu rõ những tác hại của ma túy gây ra đối với xã hội cũng như sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật đối với loại tội phạm này. Nhưng bị cáo đã bất chấp, coi thường pháp luật, thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời; tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ. Hiện nay tình hình tội phạm ma túy trên cả nước nói chung và trên địa bàn huyện Kim Thành ngày càng có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp nên 03 cơ quan: Công an nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân huyện Kim Thành đều thống nhất xác định đây là vụ án hình sự trọng điểm để giải quyết nhanh chóng, chính xác và đảm bảo quy định của pháp luật để trừng trị đối tượng phạm tội, ổn định tình hình an ninh, chính trị tại địa phương; góp phần trong công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6] Xử lý vật chứng:

+ Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: 1,907 gam Cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 11,167 gam Cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. quá trình điều tra còn thu giữ của bị

cáo 01 cân điện tử màu trắng, 40 vỏ túi nilon màu trắng. Đây là vật chứng thu giữ trong vụ án, chất ma túy thuộc lại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; các vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

+ Số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo do bán trái phép chất ma túy mà có nên cho tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

* *Tuyên bố:* Bị cáo NGUYỄN VĂN L phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

* *Áp dụng hình phạt chính:* Xử phạt NGUYỄN VĂN L **30** tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/12/2023.

* *Xử lý vật chứng:*

- Tịch thu cho tiêu hủy 1,907 gam Cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 11,167 gam Cần sa, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. 01 cân điện tử màu trắng và 40 vỏ túi nilon màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng trong phong bì niêm phong số 246/KL-KTHS.

(Số lượng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

* *Án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

* *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Văn Nghĩa

*** Nơi nhận:**
- VKSND huyện Kim Thành.
- CQCSĐT - Công an huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương..
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Hải Dương.
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - CA huyện Kim Thành.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- VKSND tỉnh Hải Dương.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Bộ Trần Văn Tích Chu Văn Nghĩa